

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST

Ngày 08-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Tuyền.

2. Ông La Xuân Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023, đối với:

* Bị cáo **BẾ VĂN H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/3/1990 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi thường trú: Thôn HD, xã HM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Văn B, sinh năm 1963 và bà Ma Thị P, sinh năm 1961; anh, chị em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ tư; bị cáo có vợ là Lìu Thị I, sinh năm 1992 và có 02 con: Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 169/QĐ-XPHC ngày 22/6/2021 của Công an xã HM, huyện Chiêm Hóa xử phạt Bế Văn H về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 23/6/2021).

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Bế Văn H: Ông Hoàng Văn Vũ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Phạm Quang V, sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ VT, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Quang V: Ông Đặng Văn B, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã NH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Lưu Thị I, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn HD, xã HM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2023 Bé Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn trắng đen biển số 22F1-303.46 (trong tình trạng có sử dụng rượu, bia 1.212 mililit/1L khí thở và không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định), chở theo cháu Bé Văn K, sinh năm 2016 (con trai H) ngồi phía sau đi đến khu vực gần trường trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên huyện Chiêm Hóa thuộc thôn LL, xã XQ, huyện Chiêm Hóa để chơi. Khoảng 17 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô biển số 22F1-303.46 chở cháu K đi về nhà theo hướng huyện Chiêm Hóa đi huyện Lâm Bình, khi đến Km 50+130, đường ĐT 188, thuộc thôn LL, xã XQ, huyện Chiêm Hóa do đã sử dụng rượu bia nên đã không làm chủ được tốc độ và khoảng cách liên trước xe của mình (vi phạm khoản 1, Điều 12, Luật giao thông đường bộ và Điều 11, Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải) đã đâm vào phía sau xe đạp địa hình nhãn hiệu LAPIERRE do ông Phạm Quang V đang điều khiển đi sát mép đường bên phải (đi đúng phần đường) hướng cùng chiều với H. Hậu quả ông V, H cùng cháu K bị ngã xuống đường, ông V bị chấn thương vùng đầu được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đến tối cùng ngày thì chết, 02 phương tiện bị hư hỏng; cháu K không bị thương tích gì, còn H bị thương tích điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa đến ngày 06/3/2023 thì được xuất viện.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Chọn chiều hướng khám nghiệm từ huyện Chiêm Hóa đi huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, chọn mép đường bên phải làm chuẩn, đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa, nhẵn, phẳng, khô ráo, mặt đường rộng 8,74m có vạch sơn kẻ đường đứt đoạn màu vàng. Phần đường bên phải rộng 4,37m, phần đường bên trái rộng 4,37m. Vị trí xảy ra va chạm được xác định là vị trí số 2 (theo biên bản khám nghiệm hiện trường): Vùng vết chà xước bám tạp chất màu trắng có chiều hướng Chiêm Hóa đi Lâm Bình, vùng vết dài 9m, phần rộng nhất là 1,42m. Tâm đầu vết cách mép chuẩn 17cm, tâm cuối vết cách mép chuẩn 1,35m. Tâm đầu

vết chà xước theo hướng Chiêm Hóa đi Lâm Bình chéo sang mép đường bên phải 3,45m.

- Tại kết luận giám định dấu vết cơ học số: 444/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Các vết trượt xước, mài miết, gãy vỡ, biến dạng ở bên trái bánh lốp trước, giảm xóc trước bên trái, cánh yếm trái và cần số xe mô tô biển số 22F1-303.46 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với các dấu vết gãy, trượt xước, mài miết, biến dạng tại các bộ phận ở phía sau bên phải xe đạp (ảnh 10,11 trong bản ảnh giám định) là phù hợp.

2. Xe mô tô biển số 22F1-303.46 và xe đạp chuyển động cùng chiều và chạm với nhau là phù hợp.

3. Tại thời điểm va chạm, xe mô tô biển số 22F1-303.46 chuyển động nhanh hơn xe đạp là phù hợp.

4. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe mô tô biển số 22F1-303.46 và xe đạp ở phía trước điểm đầu vùng chà xước, cày mặt đường tại vị trí số 2 trong biên bản khám nghiệm hiện trường và thuộc chiều đường bên phải theo hướng Chiêm Hóa đi Lâm Bình là phù hợp.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 367/KL-KTHS ngày 27/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Tử thi Phạm Quang V kết luận:

1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu, mặt, bả vai hai bên, tay trái có các vết bầm tím, xây sát da.

- Chấn thương sọ não: Vùng chẩm và vùng thái dương đỉnh trái sưng nề, tổ chức dưới da bầm tím, tụ máu, chảy máu diện rộng, xương sọ có đường vỡ từ vùng chẩm trung tâm lan sang trái đến phía sau tai trái vào xương trán trái. Đường vỡ dài 15cm, rộng 0,2cm. Tổ chức dưới da vùng chẩm thái dương đỉnh, trán trái chảy máu tụ máu diện rộng. Xương sọ vùng đỉnh thái dương trái có vết vỡ lan về trán trái và lên đường giữa tạo thành mảnh rời, các mảnh xương vỡ có dấu hiệu xô, dồn biến dạng tạo thành khe hở rộng 1 cm để lộ màng cứng, cắt màng cứng thấy tổ chức não vùng tương ứng dập nát, chảy máu, tụ máu.

2) Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

- Tại Bản kết luận giám định nồng độ cồn số 414/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Tử thi Phạm Quang V kết luận: Mẫu máu gửi giám định không có cồn (Ethanol).

- Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 413/KL-KTHS ngày 16/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Tử thi Phạm Quang V kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong mẫu gửi giám định.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chiêm Hoá xác định trị giá tài sản thiệt hại của chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu LAPIERRE là 12.690.000^d (*mười hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng chẵn*).

- Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở được tiến hành hồi 17 giờ 20 phút ngày 27/02/2023, tại Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Bé Văn H là 1.212 mililit/1L khí thở.

- Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, được tiến hành hồi 10 giờ 00 phút ngày 14/3/2023, tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Bé Văn H xác định H không có chất ma túy trong cơ thể.

Ngày 15/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã ra Cáo trạng số 70/CT-VKSCH truy tố bị cáo Bé Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bé Văn H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bé Văn H.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586 và 591 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Bé Văn H và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đặng Văn B, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 172.690.000^d (*một trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*), bị cáo đã bồi thường 20.000.000^d (*hai mươi triệu đồng*), bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 152.690.000^d (*một trăm năm mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo Bé Văn H và chị Lìu Thị I 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu sơn trắng - đen biển số đăng ký 22F1-303.46; (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa*).

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo (bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn). Tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Bé Văn H đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bé Văn H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho đại diện bị hại số tiền là 152.690.000^d. Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo và chị I chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu sơn trắng - đen biển số đăng ký 22F1-303.46. Về án phí: Đề nghị miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Đặng Văn B nhất trí nội dung luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; xác định đã thống nhất thỏa thuận về bồi thường thiệt hại với bị cáo Bé Văn H tổng số tiền là 172.690.000^d (*một trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*), bị cáo đã bồi thường 20.000.000^d, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 152.690.000^d, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nhất trí nội dung trả lại xe mô tô cho bị cáo và chị I; đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo Bé Văn H theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lù Thị I trình bày: Xác định chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu sơn trắng - đen biển số đăng ký 22F1-303.46 là tài sản chung của chị và bị cáo H sử dụng cho mục đích chung của gia đình, khi bị cáo Bé Văn H sử dụng tham gia giao thông chị không biết, chị I yêu cầu được trả lại chiếc xe để đưa đón các con đi học.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo Bé Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình, nội dung nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ, ngày 27/02/2023, tại Km 50+130, đường ĐT 188, thuộc thôn LL, xã XQ, huyện Chiêm Hóa, Bé Văn H đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 22F1-303.46 (không có giấy phép lái xe theo quy định và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia) theo hướng huyện Chiêm Hóa đi huyện Lâm Bình tham gia giao thông, không làm chủ được tốc độ và khoảng cách liên trước xe của mình (vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Điều 11 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải) đã đâm vào phía sau xe đạp địa hình nhãn hiệu LAPIERRE do ông Phạm Quang V điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả ông V chết do chấn thương sọ não. Hành vi của Bé Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, làm chết người, không có giấy phép lái xe và điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông; Bị cáo nhận thức được việc không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định và điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia tham gia giao thông là vi phạm nhưng vẫn điều khiển xe dẫn đến gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông V chết, H bị thương, phương tiện bị hư hỏng. Vì vậy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/6/2021 bị Công an xã HM, huyện Chiêm Hóa xử phạt về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 23/6/2021) tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 169/QĐ-XPHC. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại được số tiền 20.000.000^d; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có bố đẻ là ông Bé Văn B là đối tượng trực tiếp tham gia chiến

tranh bảo vệ tổ quốc làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, có Quyết định công nhận của Bộ Tư lệnh Quân khu II nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo vi phạm Luật giao thông đường bộ, làm chết người, không có giấy phép lái xe và điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, vi phạm điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, là tội phạm có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng trong tình hình hiện nay Đảng và Nhà nước đang có chủ trương xử lý nghiêm về hành vi người tham gia giao thông sử dụng rượu, bia tham gia giao thông vì vậy để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, cũng như xử lý nghiêm người phạm tội Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự như người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị mà áp dụng về mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là khách quan và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Bé Văn H không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bé Văn H và đại diện hợp pháp của bị hại ông Đặng Văn B đã thỏa thuận mức bồi thường trách nhiệm dân sự, bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 172.690.000^d (một trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), bị cáo đã bồi thường 20.000.000^d (hai mươi triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 152.690.000^d (một trăm năm mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận trên, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 152.690.000^d (một trăm năm mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) cho gia đình bị hại.

[6] *Về vật chứng của vụ án*: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu sơn trắng - đen biển số đăng ký 22F1-303.46; 01 xe đạp nhãn hiệu LAPIERRE màu xanh - đen, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 06/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại 01 xe đạp nhãn hiệu LAPIERRE màu xanh - đen, xe cũ đã qua sử dụng cho đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu sơn trắng - đen biển số đăng ký 22F1-303.46 là tài sản chung của chị Lìu Thị I và bị cáo H, sử dụng cho mục đích chung của gia đình, khi bị cáo Bế Văn H sử dụng tham gia giao thông chị I không biết, chị I và bị cáo H yêu cầu được trả lại chiếc xe để đưa đón các con đi học. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Bế Văn H và chị Lìu Thị I chiếc xe mô tô trên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với xe mô tô biển số đăng ký 22F1-303.46 do H mua lại của Hoàng Văn T, sinh năm 1990, trú tại thôn BV, xã KĐ, huyện Chiêm Hóa từ tháng 5/2022 nhưng chưa làm thủ tục sang tên, vi phạm điểm a, khoản 4, Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ. Ngày 02/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã chuyển đến Công an huyện Chiêm Hóa để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (có đơn đề nghị miễn án phí) nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591, 357, 468 Bộ luật dân sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Bế Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- *Về hình phạt:* Xử phạt Bế Văn H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Bế Văn H và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị

hại số tiền là 152.690.000^d (một trăm năm mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

" Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

- Về vật chứng của vụ án: Trả lại cho bị cáo Bế Văn H và chị Lìu Thị I 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu sơn trắng - đen biển số đăng ký 22F1-303.46.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

- Về án phí: Bị cáo Bế Văn H được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/12/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan ĐT-CA huyện Chiêm Hóa;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh